

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 20/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 06 tháng 01 năm 2026

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa trên cơ sở sắp xếp, hợp nhất Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa (trước sắp xếp) và Quỹ phát triển đất tỉnh Ninh Thuận (trước sắp xếp)**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;*

*Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;*

*Căn cứ Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;*

*Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thông qua Đề án thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa trên cơ sở sắp xếp, hợp nhất Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa (trước sắp xếp) và Quỹ phát triển đất tỉnh Ninh Thuận (trước sắp xếp);*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 20/TTr-STC ngày 05 tháng 01 năm 2026.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa trên cơ sở sắp xếp, hợp nhất Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa (trước sắp xếp) và Quỹ phát triển đất tỉnh Ninh Thuận (trước sắp xếp).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ; Giám đốc Quỹ đầu tư phát triển Khánh Hòa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Phong**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## ĐỀ ÁN

# THÀNH LẬP QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH KHÁNH HÒA TRÊN CƠ SỞ SẮP XẾP, HỢP NHẤT QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH KHÁNH HÒA (TRƯỚC SẮP XẾP) VÀ QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH NINH THUẬN (TRƯỚC SẮP XẾP)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 20/QĐ-UBND  
ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

## Phần I

### CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP, HỢP NHẤT

#### I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền số 72/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;
- Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;
- Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;
- Căn cứ Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

- Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thông qua Đề án thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa trên cơ sở sắp xếp, hợp nhất Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa (trước sắp xếp) và Quỹ phát triển đất tỉnh Ninh Thuận (trước sắp xếp).

## **II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP, HỢP NHẤT QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH KHÁNH HÒA (TRƯỚC SẮP XẾP) VÀ QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH NINH THUẬN (TRƯỚC SẮP XẾP)**

Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất. Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa trước đây đã ban hành Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 31 tháng 10 năm 2024 thông qua Đề án thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã ban hành các Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 phê duyệt Đề án thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa, số 2827/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa; Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa hoạt động theo mô hình ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển Khánh Hòa quản lý Quỹ.

Quỹ phát triển đất tỉnh Ninh Thuận trước đây được Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận thành lập theo Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2018; Quỹ phát triển đất tỉnh Ninh Thuận hoạt động theo mô hình ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Ninh Thuận quản lý Quỹ.

Thực hiện Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Khánh Hòa đã hoàn thành sắp xếp, hợp nhất thành tỉnh mới là tỉnh Khánh Hòa; đồng thời, các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập cũng được sắp xếp, hợp nhất hướng đến mục tiêu sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Từ thực tiễn và các căn cứ pháp lý nêu trên, việc thành lập Quỹ phát triển

đất tỉnh Khánh Hòa trên cơ sở sắp xếp, hợp nhất Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa (trước sắp xếp) và Quỹ phát triển đất tỉnh Ninh Thuận (trước sắp xếp) trong thời điểm hiện nay là thật sự cần thiết.

## **Phần II**

### **TÌNH HÌNH TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH KHÁNH HÒA (TRƯỚC SẮP XẾP) VÀ QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH NINH THUẬN (TRƯỚC SẮP XẾP)**

#### **I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH KHÁNH HÒA (TRƯỚC SẮP XẾP)**

Căn cứ Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa thông qua Đề án thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã ban hành các Quyết định:

- Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 phê duyệt Đề án thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa;
- Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 thành lập Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa;
- Quyết định số 2828/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa;
- Quyết định số 2829/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 quy định về thẩm quyền, quy trình lập, tổng hợp phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa; quy định thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa.

Theo Quyết định số 2827/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa hoạt động theo mô hình ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển Khánh Hòa quản lý Quỹ; vốn điều lệ của Quỹ được cấp từ nguồn chi đầu tư phát triển của ngân sách địa phương và cấp từ nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có) của Quỹ sau khi trích lập các quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Vốn điều lệ ban đầu 350 tỷ đồng.

- Vốn điều lệ bổ sung cấp cho Quỹ hàng năm:

+ Đối với số thu tiền sử dụng đất phát sinh từ ngày 01 tháng 10 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 sẽ thực hiện trích 10% để bổ sung vốn điều lệ của Quỹ theo thực tế phát sinh.

+ Từ năm 2025 trở đi, thực hiện trích 10% nguồn chi đầu tư phát triển ngân sách địa phương (phần được hưởng theo phân cấp) để bổ sung vào vốn điều lệ của Quỹ.

Tính đến thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2025, vốn điều lệ của Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa đã được cấp là 674,722 tỷ đồng.

## **II. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH NINH THUẬN (TRƯỚC SẮP XẾP)**

Quỹ phát triển đất tỉnh Ninh Thuận được Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận thành lập theo Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2018. Chức năng, nhiệm vụ của Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013.

Theo Quyết định số 73/2018/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Ninh Thuận thì cơ cấu tổ chức của Quỹ gồm: HĐQT Quỹ có 03 thành viên, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm (cụ thể: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh là Chủ tịch Hội đồng, Lãnh đạo Sở Tài chính kiêm nhiệm; Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ: không thành lập Ban điều hành mà HĐQT Quỹ ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Ninh Thuận để tổ chức thực hiện (thông qua Hợp đồng ủy thác số 18/HĐT-QPTĐ ngày 10 tháng 4 năm 2019 ký giữa HĐQT Quỹ phát triển đất tỉnh Ninh Thuận với Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Ninh Thuận).

Về hoạt động của Quỹ, từ năm 2019 đến nay, Quỹ phát triển đất tỉnh Ninh Thuận được ngân sách cấp vốn hoạt động lũy kế số tiền là 62 tỷ đồng. Quỹ đã thực hiện ứng vốn cho 04 dự án với tổng số tiền 27 tỷ đồng theo các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong số 04 dự án được ứng vốn, 02 dự án chưa hoàn trả vốn ứng với số tiền là 10,058 tỷ đồng. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất chưa sử dụng và được gửi tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XIV đến ngày

30 tháng 6 năm 2025 là 52,663 tỷ đồng (bao gồm: Vốn hoạt động chưa sử dụng: 51,942 tỷ đồng và lãi tiền gửi Kho bạc phát sinh 0,721 tỷ đồng chờ xử lý).

Thực hiện Kết luận kiểm tra số 91/KL-KTrVB ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp), Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã ban hành Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2025 bãi bỏ khoản 3 Điều 6; khoản 1 Điều 7; khoản 1 Điều 8 tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 73/2018/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Theo đó, Quỹ phát triển đất tỉnh Ninh Thuận không còn HĐQT, Ban Kiểm soát.

Thực hiện quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã có các Tờ trình số 16/TTr-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2025 và Tờ trình số 110/TTr-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2025 đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Nghị quyết thông qua Điều lệ tổ chức, hoạt động và mức vốn điều lệ ban đầu của Quỹ phát triển đất tỉnh Ninh Thuận. Tuy nhiên, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã có Thông báo số 16/TB-TTHĐND ngày 24 tháng 6 năm 2025 về việc không trình Nghị quyết thông qua Điều lệ tổ chức, hoạt động và mức vốn điều lệ ban đầu của Quỹ phát triển đất tỉnh Ninh Thuận và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận phối hợp Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa sau sắp xếp quyết định.

### **Phần III**

## **THÀNH LẬP QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH KHÁNH HÒA TRÊN CƠ SỞ HỢP NHẤT QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH KHÁNH HÒA (TRƯỚC SẮP XẾP) VÀ QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH NINH THUẬN (TRƯỚC SẮP XẾP)**

### **I. NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ TỔ CHỨC VÀ MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ**

#### **1. Tên gọi, trụ sở hoạt động của Quỹ**

- Tên gọi của Quỹ: Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa.

- Trụ sở hoạt động của Quỹ: Đặt tại Quỹ Đầu tư phát triển Khánh Hòa.

## **2. Địa vị pháp lý, tư cách pháp nhân và chức năng của Quỹ**

- Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa, do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước, không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn.

- Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản, hạch toán độc lập, có vốn điều lệ.

- Người đại diện theo pháp luật của Quỹ là: Giám đốc Quỹ.

- Phạm vi hoạt động: Quỹ hoạt động trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa có chức năng tiếp nhận, huy động vốn theo quy định để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định tại Điều 114 Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất, Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất và pháp luật có liên quan.

## **3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Quỹ**

### **3.1. Nhiệm vụ của Quỹ**

- Quản lý, bảo toàn và phát triển vốn.

- Thực hiện các nhiệm vụ ứng vốn theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện thu hồi vốn ứng theo quy định.

- Chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản, kế toán, kiểm toán và các quy định khác có liên quan.

- Quyết định dừng, thu hồi vốn ứng khi phát hiện tổ chức được ứng vốn vi phạm quy định về sử dụng vốn ứng hoặc chậm hoàn trả vốn ứng.

- Kiểm tra đối với việc sử dụng vốn ứng và thu hồi vốn ứng theo quy định tại khoản 7 Điều 16 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024

của Chính phủ; xác định chi phí quản lý vốn ứng theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 và khoản 5 Điều 2 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định; báo cáo đột xuất về tình hình quản lý, sử dụng vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật.

### 3.2. Quyền hạn của Quỹ

- Tổ chức quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ theo đúng mục tiêu và các nhiệm vụ được giao.

- Ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ để điều hành hoạt động của Quỹ.

- Kiểm tra việc tuân thủ mục đích sử dụng vốn ứng của dự án, nhiệm vụ được Quỹ ứng vốn.

- Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý vi phạm của tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng, hoàn trả vốn ứng.

- Các quyền hạn khác theo quy định pháp luật.

## 4. Cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động của Quỹ

### 4.1. Cơ cấu tổ chức của Quỹ, gồm có:

- Hội đồng quản lý Quỹ;

- Ban kiểm soát Quỹ;

- Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ;

4.2. Mô hình hoạt động của Quỹ ủy thác cho Quỹ Đầu tư phát triển Khánh Hòa quản lý Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa.

### 4.3 Hội đồng quản lý Quỹ

a) Thành phần Hội đồng quản lý Quỹ: gồm 05 thành viên

- 01 Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh;

- 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý kiêm Giám đốc Quỹ phát triển đất tỉnh là Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển Khánh Hòa.

- 03 thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, gồm:

+ Lãnh đạo Sở Tài chính;

- + Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- + Lãnh đạo sở, ngành liên quan, do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ:

- Quản lý và sử dụng nguồn vốn của Quỹ phát triển đất theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024, Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất; bảo toàn và phát triển vốn.

- Ban hành hoặc sửa đổi quy chế, quy trình nghiệp vụ và các quy chế khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản lý.

- Giám sát, kiểm tra Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất trong việc chấp hành chính sách, pháp luật và việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý.

- Phê duyệt kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát; thông qua kế hoạch ứng vốn từ Quỹ phát triển đất để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất.

- Quyết định việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với các chức danh theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất và quy định của pháp luật có liên quan.

- Chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ và chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc được phân công trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật.

- Được sử dụng con dấu của Quỹ phát triển đất và Cơ quan điều hành nghiệp vụ để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý.

- Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ để làm căn cứ thực hiện, quản lý việc chi tiêu của Quỹ.

- Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất và pháp luật có liên quan.

#### 4.4 Ban Kiểm soát Quỹ

a) Thành phần Ban Kiểm soát: có 03 thành viên, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên khác. Cử 01 lãnh đạo cấp phòng của Sở Tài chính làm Trưởng ban và 02 thành viên khác là 01 lãnh đạo cấp phòng của Sở Nông nghiệp và Môi trường, 01 chuyên viên của Sở Tài chính.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn Ban Kiểm soát:

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành chính sách pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất, các quy chế, quy trình của Quỹ.

- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực của Hội đồng quản lý, Giám đốc Quỹ trong việc quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ.

- Thẩm định báo cáo tài chính của Quỹ theo quy định của pháp luật.

- Lập kế hoạch hoạt động, trình Hội đồng quản lý phê duyệt; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác kiểm tra, giám sát.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Hội đồng quản lý và Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

#### 4.5. Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ

a) Quỹ hoạt động theo mô hình ủy thác, không thành lập các phòng nghiệp vụ Quỹ, mà sử dụng bộ máy điều hành nghiệp vụ của Quỹ Đầu tư phát triển Khánh Hòa (là cơ quan nhận ủy thác).

Giám đốc Quỹ là người đại diện theo pháp luật của Quỹ, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động nghiệp vụ của Quỹ.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn của Cơ quan điều hành nghiệp vụ:

- Tổ chức điều hành hoạt động của Quỹ theo quy định Nghị định số 104/2024/NĐ-CP, Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

- Trình Hội đồng quản lý ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ và các quy chế khác quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

- Tổng hợp, xây dựng Kế hoạch ứng vốn của năm sau từ Quỹ để trình Hội đồng quản lý Quỹ thông qua.

- Trực tiếp quản lý nguồn vốn hoạt động, tài sản của Quỹ.

- Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP, Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.

## **II. HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ**

### **1. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ, bao gồm:**

#### **1.1. Vốn điều lệ**

- Vốn điều lệ của Quỹ được cấp từ nguồn chi đầu tư phát triển của ngân sách địa phương và cấp từ nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có) của Quỹ sau khi trích lập các quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Vốn điều lệ của Quỹ chỉ được sử dụng để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định.

##### **a) Vốn điều lệ ban đầu**

Vốn điều lệ ban đầu là 736,722 tỷ đồng, bao gồm:

- Số vốn ngân sách nhà nước đã cấp cho Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa trước sắp xếp (tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2025) là 674,722 tỷ đồng.

- Số vốn ngân sách nhà nước đã cấp cho Quỹ phát triển đất tỉnh Ninh Thuận trước sắp xếp (trong đó bao gồm 10,058 tỷ đồng là số vốn đã ứng, chưa được hoàn trả của 02 dự án) là 62 tỷ đồng.

b) Vốn điều lệ cấp bổ sung cho Quỹ hàng năm: trích 10% nguồn chi đầu tư phát triển ngân sách cấp tỉnh (gồm nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung và nguồn thu tiền sử dụng đất) để bổ sung vào vốn điều lệ của Quỹ.

Trường hợp số dư thực tế của Quỹ (sau khi trừ phần đã ứng vốn) còn dư từ 1.500 tỷ đồng trở lên thì không tiếp tục trích bổ sung Quỹ.

c) Căn cứ tình hình thu, chi hàng năm của Quỹ, xác định số chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có) của Quỹ sau khi trích lập các quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước sẽ bổ sung vào vốn điều lệ của Quỹ.

#### **1.2. Vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật: vốn viện**

trợ, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước theo chương trình hoặc dự án viện trợ, tài trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định, vốn huy động được chuyển trực tiếp vào Quỹ phát triển đất.

## **2. Theo dõi, quản lý vốn hoạt động của Quỹ:**

- Vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất được gửi tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XIV, các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn bảo đảm an toàn, hiệu quả và được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất.

- Quỹ phát triển đất mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XIV, tài khoản thanh toán tại các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn để quản lý vốn điều lệ của Quỹ.

- Vốn điều lệ của Quỹ chỉ được sử dụng để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP, Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ. Trong thời gian tạm thời nhàn rỗi, vốn điều lệ của Quỹ được gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn và được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất, bảo đảm an toàn, hiệu quả và không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của Quỹ.

## **3. Việc sử dụng vốn hoạt động của Quỹ**

Vốn hoạt động của Quỹ được sử dụng để:

- Ứng vốn cho chủ đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đơn vị, tổ chức của Nhà nước thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở (trừ các dự án đầu tư bằng nguồn vốn không phải nguồn ngân sách nhà nước).

- Ứng vốn cho đơn vị, tổ chức theo quy định của pháp luật về đất đai để tạo lập, phát triển quỹ đất tái định cư, tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nộp ngân sách nhà nước.

- Ứng vốn cho tổ chức được giao thực hiện chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Ứng vốn thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

#### **4. Quy định về ứng vốn**

##### **4.1. Quy trình lập, tổng hợp và phê duyệt ứng vốn**

###### **a) Quy trình lập, tổng hợp kế hoạch và quyết định ứng vốn**

- Kế hoạch ứng vốn: Trên cơ sở đề nghị của cơ quan, tổ chức có nhu cầu ứng vốn, Giám đốc Quỹ chỉ đạo cơ quan điều hành nghiệp vụ thực hiện tổng hợp, rà soát đề xuất ứng vốn và nguồn lực của Quỹ để lập kế hoạch ứng vốn trình Hội đồng Quản lý Quỹ xem xét thông qua; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Quyết định ứng vốn: Trên cơ sở Kế hoạch ứng vốn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, cơ quan, tổ chức có nhu cầu ứng vốn lập hồ sơ đề nghị ứng vốn gửi Quỹ; trong thời gian quy định, Giám đốc Quỹ chỉ đạo cơ quan điều hành nghiệp vụ thực hiện tổng hợp hồ sơ trình Hội đồng Quản lý Quỹ xem xét thông qua; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

###### **b) Thẩm quyền phê duyệt kế hoạch và quyết định ứng vốn**

###### **b.1. Kế hoạch ứng vốn:**

- Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm kiểm tra, rà soát và thông qua đề xuất ứng vốn trước khi báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Ủy ban nhân dân tỉnh trên cơ sở báo cáo của Hội đồng quản lý Quỹ xem xét phê duyệt Kế hoạch ứng vốn đảm bảo cân đối phù hợp.

###### **b.2. Quyết định ứng vốn:**

- Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm rà soát điều kiện ứng vốn đảm bảo phù hợp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất cho các dự án, nhiệm vụ theo kế hoạch ứng vốn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

##### **4.2. Điều kiện ứng vốn**

Quỹ thực hiện ứng vốn cho Tổ chức được nhận vốn ứng để thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ khi đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

4.3. Trình tự, thủ tục thực hiện ứng vốn thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

#### 4.4. Tổ chức được ứng vốn có trách nhiệm

a) Sử dụng vốn ứng để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về việc sử dụng vốn ứng theo quy định của pháp luật. Không sử dụng vốn ứng thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ để sử dụng vào mục đích khác.

b) Thực hiện trả chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

c) Thông báo cho cơ quan, người có thẩm quyền ban hành Quyết định hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất và thực hiện hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

#### 4.5. Chi phí quản lý vốn ứng

Khi Quỹ ứng vốn cho Tổ chức được nhận vốn ứng để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, Quỹ được thu chi phí quản lý vốn ứng theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ.

### **5. Quy định hoàn trả vốn ứng cho Quỹ**

Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 và khoản 6 Điều 2 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ.

### **6. Hoạt động nhận ủy thác của Quỹ**

Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa hoạt động theo mô hình ủy thác cho Quỹ đầu tư phát triển tỉnh, không nhận ủy thác quản lý quỹ tài chính nhà nước khác của địa phương theo quy định.

### **7. Chế tài xử lý các vi phạm trong việc sử dụng, hoàn trả vốn ứng:**

Các tổ chức, cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn nhằm trục lợi; tham ô,

tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; cố ý làm trái gây thất thoát tiền và tài sản của nhà nước trong hoạt động của Quỹ thì tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

### **III. CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH CỦA QUỸ**

#### **1. Chế độ tài chính và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ**

- Năm tài chính của Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

- Chế độ tài chính và quản lý, sử dụng tài sản của Quỹ phát triển đất tỉnh Khánh Hòa thực hiện theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập và được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ. Các nội dung cụ thể liên quan đến chế độ tài chính của Quỹ được quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP.

**2. Nguồn thu của Quỹ (không bao gồm nguồn Ngân sách nhà nước cấp cho Quỹ), bao gồm:**

- Khoản thu từ chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ.
- Lãi tiền gửi theo quy định của pháp luật.
- Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

#### **3. Nội dung chi**

3.1. Nội dung chi của Quỹ, bao gồm:

- Chi phí ủy thác quản lý Quỹ phát triển đất.
- Chi các khoản phụ cấp và các khoản chi khác cho các thành viên Hội đồng quản lý, Ban Kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ phát triển đất theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập;
- Các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;
- Các khoản chi khác trực tiếp phục vụ cho hoạt động của Quỹ được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ.

3.2. Quỹ có trách nhiệm quyết toán các khoản thu, chi của Quỹ theo quy định của pháp luật.

---

---

#### **4. Chế độ kế toán, báo cáo**

- Quỹ thực hiện chế độ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán áp dụng cho quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, đảm bảo phản ánh đầy đủ, kịp thời, trung thực, chính xác, khách quan các hoạt động kinh tế, tài chính.